Xây dựng thế trận lòng dân vững chắc ở cơ sở, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên mới

Building a solid foundation of public support at the grassroots level to help defend the Party's ideological foundation in the new era

ThS. NGUYỄN ĐỨC THIỆN
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: thiennguyenajc@gmail.com

Ngày nhận bài: 20/7/2026 Ngày phản biện: 18/8/2026 Ngày chấp nhận đăng: 20/9/2026
Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị

Tóm tắt: *Trong kỷ nguyên số, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là nhiệm vụ chính trị cấp bách mà còn là yêu cầu chiến lược gắn với sự tồn vong của chế độ. Bài viết tiếp cận thế trận lòng dân như một hệ thống chính trị - xã hội đặc biệt, đồng thời là "hệ miễn dịch tư tưởng" của chế độ, có khả năng tự đề kháng trước các tác động tiêu cực của môi trường thông tin đa chiều. Trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, Nghị quyết 35 - NQ/TW và định hướng của Văn kiện Đại hội XIII, XIV, bài viết làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn và những thách thức mới trong không gian số; từ đó đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, hiện đại và khả thi nhằm củng cố niềm tin xã hội, tăng cường đồng thuận và xây dựng "lá chắn mềm" vững chắc từ lòng dân.*
Từ khóa: *thế trận lòng dân; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chuyển đổi số; niềm tin nhân dân.*

Abstract: *In the digital era, defending the Party's ideological foundation is not only an urgent political task but also a strategic requirement closely linked to the survival of the political system. This article approaches the "people's support posture" as a distinctive political and social system and as the "ideological immune system" of the political system, capable of developing resistance to negative influences in a multidimensional information environment. Drawing on Ho Chi Minh's thought, Resolution No. 35-NQ/TW, and the orientations set out in the documents of the 13th and 14th National Party Congresses, the article clarifies the theoretical and practical foundations as well as emerging challenges in the digital space. It then proposes a comprehensive, modern, and feasible set of solutions to strengthen social trust, enhance consensus, and build a strong "soft shield" rooted in the people's support.*
Keywords: *people's support posture; defending the Party's ideological foundation; digital transformation; public trust.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, không gian mạng đã trở thành "mặt trận tư tưởng" đặc biệt quan trọng, nơi các thế lực thù địch gia tăng chống phá với phương thức ngày càng tinh vi, nguy hiểm. Chúng triệt để lợi dụng mạng xã hội để xuyên tạc, bóp méo sự thật, gieo rắc hoài nghi, từng bước làm xói mòn niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ. Trước tình hình đó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ là nhiệm vụ cấp bách mà còn mang ý nghĩa sống còn. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh một chân lý: khi lòng dân vững, Đảng vững; khi niềm tin được củng cố, mọi âm mưu chống phá đều bị đập tan. Thế trận lòng dân không được xây dựng từ Trung ương mà được hình thành từ cơ sở. Mỗi thôn, tổ dân phố, mỗi chi bộ, mỗi cán bộ cơ sở chính

của cách mạng Việt Nam từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945, hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc, cho đến công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay đều khẳng định một chân lý: khi lòng dân đồng thuận, niềm tin được củng cố thì mọi khó khăn, thách thức đều có thể vượt qua. Thực tiễn đó đã được khái quát sâu sắc trong các văn kiện của Đảng. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: "Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, T.1, tr.110). Điều này cho thấy thế trận lòng dân không chỉ là kết quả mà còn là điều kiện tiên quyết của mọi thành công cách mạng.

Thứ hai, trong giai đoạn đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng, cơ sở thực tiễn của thế trận lòng dân được thể hiện rõ nét thông qua những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, mở rộng dân chủ và bảo đảm an sinh xã hội. Khi quyền lợi chính đáng của người dân được quan tâm, niềm tin đối với Đảng và Nhà nước được củng cố một cách tự nhiên và bền vững. Quy định số 19 - QĐ/TW cũng yêu cầu chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; tăng cường dự báo, phát hiện sớm những vấn đề tư tưởng nảy sinh; kịp thời định hướng thông tin và xử lý các vấn đề phức tạp ngay từ cơ sở. Điều đó cho thấy trong bối cảnh không gian mạng phát triển mạnh, yêu cầu xây dựng thế trận lòng dân không chỉ dừng ở việc tuyên truyền mà còn phải nâng cao năng lực dự báo, quản trị thông tin và định hướng dư luận xã hội.

Thứ ba, một cơ sở thực tiễn đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay là sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và không gian mạng. Sự bùng nổ thông tin đã làm thay đổi căn bản phương thức hình thành, lan tỏa và định hướng dư luận xã hội. Nếu như trước đây, thông tin chủ yếu được truyền tải theo chiều dọc từ hệ thống chính trị đến nhân dân, thì nay đã chuyển sang mô hình đa chiều, tương tác liên tục và khó kiểm soát hơn. Điều này vừa tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vừa đặt ra những thách thức lớn đối với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nhận thức rõ điều đó, Nghị quyết số 35 - NQ/TW (ban hành ngày 22/10/2018) của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới đã nhấn mạnh: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; phải chủ động đấu tranh trên không gian mạng. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để khẳng định rằng trong kỷ nguyên số, thế trận lòng dânkhông chỉ tồn tại trong đời sống thực mà còn phải được xây dựng và bảo vệ trên không gian mạng.

Thứ tư, thực tiễn công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở cho thấy nơi nào cấp ủy, chính quyền gần dân, lắng nghe dân, giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của nhân dân thì nơi đó thế trận lòng dân vững chắc. Ngược lại, ở những nơi còn tình trạng quan liêu, xa dân, chậm giải quyết kiến nghị thì niềm tin của nhân dân bị suy giảm, tạo kẽ hở để các thế lực thù địch lợi dụng, xuyên tạc. Điều này cho thấy thế trận lòng dânkhông tự nhiên mà có, mà phải được xây dựng bằng hành động cụ thể, bằng hiệu quả quản trị xã hội và chất lượng phục vụ nhân dân.

Thứ năm, trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, việc triển khai các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử" đã góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản lý và sự hài lòng của người dân. Đây là yếu tố thực tiễn mới góp phần củng cố niềm tin xã hội. Tuy nhiên, đi kèm với đó là nguy cơ lan truyền thông tin sai lệch, tin giả, gây nhiễu loạn nhận thức xã hội. Vì vậy, xây dựng thế trận lòng dântrong giai đoạn hiện nay phải gắn chặt với nâng cao "sức đề kháng thông tin" của người dân.

3.2. Những vấn đề đặt ra về xây dựng thế trận lòng dân vững chắc ở cơ sở - lá chắn vững chắc nhất trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay

Một là, nguy cơ suy giảm niềm tin của nhân dân trong môi trường thông tin đa chiều: Niềm tin của nhân dân là yếu tố cốt lõi của "thế trận lòng dân". Tuy nhiên, trong bối cảnh bùng nổ thông tin, đặc biệt là trên không gian mạng, nguy cơ suy giảm niềm tin đang trở thành thách thức hiện hữu. Văn kiện Đại hội XIV chỉ rõ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là công nghệ số, trí tuệ nhân tạo làm thay đổi sâu sắc mọi mặt đời sống xã hội . Điều này kéo theo sự lan truyền nhanh chóng của thông tin đa chiều, trong đó có không ít thông tin sai lệch, xuyên tạc. Trong khi đó, nhân dân đặt nhiều kỳ vọng vào những quyết sách đúng đắn, mạnh mẽ, đột phá của Đảng. Nếu những kỳ vọng này không được đáp ứng kịp thời, hoặc nếu thông tin sai lệch không được xử lý hiệu quả, niềm tin có thể bị xói mòn. Đây là nguy cơ trực tiếp làm suy yếu nền tảng chính trị - xã hội của đất nước.

Hai là, thách thức trong quản lý và định hướng dư luận xã hội trên không gian mạng: Không gian mạng đã trở thành một "mặt trận tư tưởng" mới, nơi diễn ra sự cạnh tranh gay gắt giữa thông tin chính thống và thông tin sai lệch. Văn kiện Đại hội XIV nhấn mạnh: Sự phát

là nơi trực tiếp tạo dựng hoặc làm suy giảm niềm tin của nhân dân. Vì vậy, cấp cơ sở vừa là tuyến đầu của công tác chính trị, tư tưởng, vừa là nơi quyết định hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu như phân tích và tổng hợp tài liệu, lôgic kết hợp lịch sử, so sánh, hệ thống hóa và khái quát hóa các quan điểm lý luận; đồng thời vận dụng phương pháp phân tích văn kiện của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tổng kết thực tiễn nhằm làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn và đề xuất các giải pháp xây dựng thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

3. Kết quả thảo luận và nghiên cứu

3.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng thế trận lòng dân vững chắc ở cơ sở - lá chắn vững chắc nhất trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên mới

Thứ nhất, tư tưởng này được soi sáng sâu sắc từ di sản của Hồ Chí Minh, Người khẳng định: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân (Hồ Chí Minh, 2011, T.10). Đồng thời, Người nhấn mạnh: "Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong"(Hồ Chí Minh, 2011, T.12). Kế thừa và phát triển tư tưởng đó, định hướng trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu củng cố niềm tin của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đây là nguồn lực nội sinh quan trọng nhất cho phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Như vậy, về bản chất, thế trận lòng dân chính là nền tảng chính trị - xã hội bền vững, là "gốc rễ"của mọi thành công trong sự nghiệp cách mạng.

Thứ hai, trên phương diện lý luận và thực tiễn, thế trận lòng dân giữ vai trò đặc biệt quan trọng, là nền tảng tạo nên sức mạnh chính trị - tinh thần của toàn xã hội. Trong bối cảnh kỷ nguyên số, khi các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình"trên không gian mạng, thì chính "lòng dân vững"sẽ tạo nên "sức đề kháng tư tưởng"hiệu quả nhất. Mỗi người dân khi có nhận thức đúng đắn sẽ trở thành một chủ thể tích cực trong việc nhận diện, phản bác thông tin sai trái. Do đó, có thể khẳng định: hiệu quả của mọi hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phụ thuộc trước hết vào mức độ vững chắc của "thế trận lòng dân". Đây là yếu tố quyết định, mang tính nền tảng, lâu dài và bền vững hơn bất kỳ biện pháp hành chính hay kỹ thuật nào.

Thứ ba, quan điểm xuyên suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam là kiên định tư tưởng "lấy dân làm gốc", coi nhân dân là chủ thể trung tâm của mọi đường lối, chính sách. Điều này tiếp tục được khẳng định trong các văn kiện gần đây, đặc biệt là định hướng của Đại hội XIV, khi nhấn mạnh yêu cầu phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ. Đồng thời, Nghị quyết 35 - NQ/TW đã chỉ rõ: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; trong đó nhân dân không chỉ là đối tượng được tuyên truyền mà còn là lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đây là bước phát triển quan trọng trong nhận thức lý luận của Đảng, đặt nhân dân vào vị trí chủ thể của "mặt trận tư tưởng". Trên cơ sở đó, Đảng xác định phương châm hành động mang tính chiến lược: "xây đi đôi với chống, lấy xây là chính". "Xây"ở đây chính là xây dựng niềm tin, củng cố đồng thuận xã hội, phát huy vai trò tích cực của nhân dân; còn "chống"là đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch. Khi "xây" được thực hiện tốt, "chống"sẽ trở nên chủ động, hiệu quả và bền vững hơn. Đây chính là định hướng lý luận cốt lõi để xây dựng thế trận lòng dânvững chắc, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới. Đặc biệt, Quy định số 19 - QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng tiếp tục khẳng định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; yêu cầu đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tiến hành, phát huy tính chủ động, tính chiến đấu, tính thuyết phục, kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, xây dựng sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động trong toàn Đảng, tạo sự đồng thuận trong xã hội (Thủ tướng Chính phủ (2021), Quyết định số 90/QĐ-TTg*)*. Đây là cơ sở lý luận quan trọng để khẳng định rằng việc xây dựng thế trận lòng dân phải được tiến hành đồng bộ với công tác chính trị, tư tưởng, lấy củng cố niềm tin của nhân dân làm nền tảng vững chắc cho bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong tiến trình cách mạng Việt Nam, thực tiễn lịch sử và đương đại đều chứng minh rằng thế trận lòng dân không phải là một khái niệm trừu tượng mà là một thực thể sống động, được hình thành, củng cố và phát triển thông qua quá trình lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia tích cực của nhân dân. Đặc biệt trong bối cảnh kỷ nguyên số, cơ sở thực tiễn của việc xây dựng thế trận lòng dân ngày càng phong phú, đa chiều và đặt ra những yêu cầu mới mang tính thời đại.

Thứ nhất, về phương diện thực tiễn lịch sử, thắng lợi

triển của công nghệ đặt ra yêu cầu mới trong quản lý phát triển xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy công tác định hướng dư luận ở một số nơi còn chậm, thiếu chủ động, chưa theo kịp tốc độ lan truyền thông tin trên mạng xã hội. Điều này dẫn đến tình trạng bị động trong xử lý các vấn đề nhạy cảm, làm giảm hiệu quả định hướng tư tưởng và củng cố niềm tin xã hội. Vấn đề đặt ra là phải xây dựng thế trận lòng dân không chỉ trong đời sống thực mà còn trên không gian số - nơi mà mỗi người dân vừa là đối tượng tiếp nhận, vừa là chủ thể lan tỏa thông tin.

Ba là, khoảng cách giữa một bộ phận cán bộ với nhân dân ở cơ sở: Mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân là yếu tố quyết định sự vững chắc của "thế trận lòng dân". Tuy nhiên, Văn kiện Đại hội XIV cũng chỉ ra những hạn chế của thực tiễn phát triển, trong đó có việc đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn. Ở một số nơi, vẫn tồn tại tình trạng cán bộ chưa sát dân, chưa kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc của người dân. Điều này làm giảm niềm tin, tạo khoảng cách giữa chính quyền và nhân dân. Văn kiện đã chỉ rõ: "Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số ít tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế; cá biệt có nơi mất sức chiến đấu, làm giảm niềm tin của nhân dân với Đảng" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, T.2, tr.166). Trong khi đó, Đại hội XIV khẳng định phải "phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, T.2, tr.285). Do đó, nếu không giải quyết tốt mối quan hệ này, thì việc xây dựng thế trận lòng dân sẽ thiếu nền tảng thực chất.

Bốn là, yêu cầu đổi mới phương thức xây dựng thế trận lòng dân theo hướng hiện đại, hiệu quả: Một vấn đề mang tính phương pháp luận là yêu cầu đổi mới toàn diện phương thức xây dựng "thế trận lòng dân". Văn kiện Đại hội XIV nhấn mạnh: Phải đổi mới tư duy, nâng cao năng lực quản trị quốc gia, hành động mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả. Điều này đòi hỏi phải chuyển từ cách tiếp cận truyền thống sang cách tiếp cận hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong nắm bắt dư luận, dự báo xu hướng và định hướng thông tin. Đồng thời, cần bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các chủ thể trong hệ thống chính trị, bởi như Văn kiện đã khẳng định: Mọi thành quả đều là kết tinh trí tuệ, sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

3.3. Một số giải pháp về xây dựng thế trận lòng dân vững chắc ở cơ sở - lá chắn vững chắc nhất trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên mới

3.3.1. Kiên định nền tảng tư tưởng, củng cố niềm tin của nhân dân - giải pháp cốt lõi, mang tính quyết định

Trong toàn bộ hệ thống các giải pháp xây dựng thế trận lòng dân vững chắc ở cơ sở, việc kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời củng cố niềm tin của nhân dân giữ vai trò trung tâm, có ý nghĩa quyết định. Bởi lẽ, thế trận lòng dân xét đến cùng không phải là sự tập hợp cơ học của các cá nhân, mà là sự kết tinh của niềm tin chính trị, sự đồng thuận xã hội và ý chí gắn bó giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ. Khi niềm tin vững chắc, xã hội ổn định; khi niềm tin lung lay, mọi nền tảng đều có nguy cơ bị xói mòn.

Trong bối cảnh kỷ nguyên số, niềm tin của nhân dân đang chịu tác động đa chiều từ môi trường thông tin mở, nơi mà thông tin chính thống và thông tin sai lệch tồn tại song song, thậm chí cạnh tranh gay gắt. Các thế lực thù địch lợi dụng không gian mạng để thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", xuyên tạc đường lối của Đảng, kích động tâm lý hoài nghi, làm suy giảm niềm tin xã hội. Chính vì vậy, nếu không chủ động củng cố niềm tin từ sớm, từ xa, thì nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và trong xã hội là điều hoàn toàn có thể xảy ra. Trước yêu cầu đó, Nghị quyết 35 - NQ/TW đã xác định rõ: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; trong đó, nhân dân không chỉ là đối tượng được tuyên truyền mà còn là chủ thể trực tiếp tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Điều này đánh dấu bước phát triển quan trọng trong nhận thức lý luận của Đảng, chuyển từ tư duy "bảo vệ thụ động" sang "bảo vệ chủ động", lấy nhân dân làm trung tâm của "mặt trận tư tưởng".

Từ đó, để củng cố niềm tin của nhân dân một cách thực chất và bền vững, cần triển khai đồng bộ một số nội dung trọng tâm: *Thứ nhất,* bảo đảm tính đúng đắn và nhất quán của đường lối, chính sách. Mọi chủ trương của Đảng phải xuất phát từ lợi ích của nhân dân, phản ánh đúng quy luật phát triển của xã hội và phù hợp với thực tiễn. Khi đường lối đúng, chính sách hợp lòng dân, thì niềm tin sẽ được hình thành một cách tự nhiên, không cần áp đặt; *Thứ hai,* nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, biến chủ trương thành kết quả cụ thể trong đời sống. Niềm tin của nhân dân không chỉ được xây dựng bằng lời nói, mà chủ yếu được củng cố bằng hành động và kết quả. Những thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh, nâng cao đời sống nhân dân chính là minh chứng thuyết phục nhất cho tính đúng đắn của đường lối; *Thứ ba,* tăng cường minh bạch, công khai trong quản lý nhà nước và điều hành xã hội. Trong môi trường thông tin mở, minh bạch không chỉ là yêu cầu

quản trị, mà còn là yếu tố quan trọng để củng cố niềm tin. Khi người dân được tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác, họ sẽ có cơ sở để hiểu, đồng thuận và ủng hộ; *Thứ tư*, đổi mới mạnh mẽ công tác truyền thông chính sách theo hướng hiện đại, chủ động và tương tác. Thay vì truyền đạt một chiều, cần chuyển sang đối thoại hai chiều, lắng nghe phản hồi của người dân, kịp thời giải đáp những vấn đề dư luận quan tâm. Đây chính là cách để "giữ nhịp" niềm tin trong bối cảnh thông tin lan truyền nhanh chóng; *Thứ năm*, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu. Nhân dân tin vào Đảng trước hết thông qua hình ảnh cụ thể của đội ngũ cán bộ. Một cán bộ liêm chính, tận tụy sẽ củng cố niềm tin; ngược lại, một cán bộ suy thoái sẽ làm tổn hại nghiêm trọng đến uy tín của Đảng.

3.3.2. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, nền tảng trực tiếp của thế trận lòng dân

Trong hệ thống chính trị, cấp cơ sở là nơi trực tiếp tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời là nơi gần dân, sát dân, hiểu dân và chịu sự giám sát trực tiếp của nhân dân. Chủ thể trực tiếp xây dựng thế trận lòng dân ở cơ sở bao gồm cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận và những người có uy tín trong cộng đồng. Đây là lực lượng giữ vai trò "cầu nối" giữa Đảng với nhân dân, trực tiếp truyền tải chủ trương của Đảng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và củng cố niềm tin xã hội ngay từ cơ sở. Nếu niềm tin là "hạt nhân tinh thần" của thế trận lòng dân, thì dân chủ chính là phương thức vận hành để nuôi dưỡng và phát triển niềm tin ấy một cách bền vững. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh một chân lý: ở đâu dân chủ được phát huy, ở đó lòng dân quy tụ; ở đâu dân chủ bị xem nhẹ, ở đó niềm tin bị suy giảm. Chính vì vậy, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân không chỉ là yêu cầu chính trị, mà còn là giải pháp mang tính căn cốt trong xây dựng thế trận lòng dân. Văn kiện Đại hội XIV nhấn mạnh yêu cầu: phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong bối cảnh hiện nay, việc phát huy dân chủ cần được triển khai đồng bộ trên cả ba phương diện: Dân chủ trong nhận thức, dân chủ trong thể chế và dân chủ trong thực tiễn. Trước hết, phải nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò của nhân dân, thực sự coi nhân dân là chủ thể của quyền lực. Tiếp đó, cần hoàn thiện các cơ chế để nhân dân tham gia góp ý, phản biện, giám sát chính sách một cách hiệu quả. Cuối cùng, phải bảo đảm mọi kiến nghị, phản ánh của người dân được tiếp nhận và xử lý kịp thời, tránh tình trạng "hình thức hóa dân chủ". Đặc biệt, trong kỷ nguyên số, dân chủ cần được mở rộng sang không gian mạng, thông qua việc xây dựng các nền tảng tương tác trực tuyến giữa chính quyền diện.

3.3.3. Đổi mới căn bản công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong môi trường số, xây dựng "trận địa tư tưởng" hiện đại

Trong kỷ nguyên mới, nơi mà không gian mạng trở thành "mặt trận thứ hai" của đời sống chính trị - xã hội, công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng không thể giữ nguyên phương thức truyền thống, mà phải được đổi mới một cách căn bản, toàn diện. Đây chính là điều kiện tiên quyết để xây dựng thế trận lòng dân không chỉ trong đời sống thực, mà còn trên không gian số. Nghị quyết 35 - NQ/TW đã chỉ rõ: Phải chủ động đấu tranh trên không gian mạng, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội. Điều này đặt ra yêu cầu chuyển từ "tuyên truyền thụ động" sang "truyền thông chủ động", từ "độc thoại" sang "đối thoại", từ "chậm phản ứng" sang "dẫn dắt dư luận".

Giải pháp trọng tâm là ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào công tác tư tưởng: sử dụng dữ liệu lớn để phân tích dư luận, trí tuệ nhân tạo để dự báo xu hướng, mạng xã hội để lan tỏa thông tin tích cực. Đồng thời, cần đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng gần gũi, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Bên cạnh đó, cần chú trọng nâng cao "sức đề kháng thông tin" của người dân. Trong môi trường thông tin đa chiều, mỗi người dân phải được trang bị khả năng nhận diện, phân tích và sàng lọc thông tin. Khi đó, họ không chỉ là người tiếp nhận, mà còn trở thành chủ thể tích cực trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời, Quy định số 19 - QĐ/TW xác định rõ yêu cầu đổi mới công tác chính trị, tư tưởng theo hướng chủ động, kịp thời, thuyết phục, hiệu quả; kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông, không gian mạng và đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng. Đây là định hướng rất quan trọng để xây dựng "trận địa tư tưởng"

hiện đại, nâng cao sức đề kháng của xã hội trước các quan điểm sai trái, thù địch. Như vậy, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng không chỉ là yêu cầu về phương pháp, mà còn là chiến lược xây dựng trận địa tư tưởng vững chắc trong thời đại số. Khi trận địa này được giữ vững, thì thế trận lòng dânsẽ được bảo vệ một cách chủ động và hiệu quả.

3.3.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở liêm chính, gần dân, vì dân là nhân tố quyết định chất lượng thế trận lòng dân

Trong toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ cơ sở chính là điểm tiếp xúc trực tiếp giữa Đảng với nhân dân. Do đó, chất lượng của đội ngũ cán bộ không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý xã hội, mà còn tác động trực tiếp đến niềm tin của nhân dân. Có thể nói, cán bộ là tấm gương phản chiếu hình ảnh của Đảng trong mắt nhân dân. Văn kiện Đại hội XIV đã thẳng thắn chỉ ra: Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế; cá biệt có nơi làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Đây là cảnh báo nghiêm khắc, đồng thời cũng là yêu cầu cấp thiết phải xây dựng đội ngũ cán bộ thực sự trong sạch, vững mạnh.

Để làm được điều đó, trước hết cần chú trọng xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng cho cán bộ, bảo đảm họ luôn kiên định trước mọi tác động tiêu cực của môi trường xã hội và không gian mạng. Bên cạnh đó, phải nâng cao đạo đức công vụ, đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân. Một yêu cầu đặc biệt quan trọng là phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu. Trong điều kiện hiện nay, nêu gương không chỉ là chuẩn mực đạo đức, mà còn là phương thức lãnh đạo hiệu quả nhất. Khi cán bộ gương mẫu, nói đi đôi với làm, thì niềm tin của nhân dân sẽ được củng cố một cách tự nhiên.

Đồng thời, cần kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực - những yếu tố trực tiếp làm suy giảm lòng tin của nhân dân. Đây không chỉ là nhiệm vụ về mặt tổ chức, mà còn là yêu cầu về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Ngoài ra, trong bối cảnh chuyển đổi số, cán bộ cơ sở cần được trang bị năng lực số, kỹ năng truyền thông, khả năng xử lý tình huống trên không gian mạng. Điều này giúp họ không chỉ quản lý tốt thực tiễn, mà còn tham gia hiệu quả vào mặt trận tư tưởng mới.

3.3.5. Gắn xây dựng thế trận lòng dân với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh và công bằng xã hội

Một thế trận lòng dân bền vững không thể chỉ được xây dựng bằng các biện pháp tư tưởng, mà phải được đặt trên nền tảng vững chắc của phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm đời sống nhân dân. Nói cách khác, niềm tin của nhân dân chỉ thực sự bền vững khi được nuôi dưỡng bằng lợi ích thiết thực và cảm nhận rõ ràng về sự tiến bộ xã hội. Văn kiện Đại hội XIII đã nhấn mạnh yêu cầu: bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Đại hội XIV tiếp tục phát triển quan điểm này theo hướng xây dựng xã hội phát triển hài hòa, bao trùm, không để ai bị bỏ lại phía sau. Điều đó cho thấy, phát triển kinh tế không chỉ là mục tiêu, mà còn là phương tiện để củng cố lòng dân.

Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số, cần tận dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý, tăng tính minh bạch và cải thiện chất lượng dịch vụ công. Khi người dân cảm nhận rõ ràng rằng họ được thụ hưởng thành quả phát triển, được bảo vệ quyền lợi và có cơ hội vươn lên, thì niềm tin sẽ được củng cố từ thực tiễn.

4. Kết luận

Trong mọi thời đại, sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ lòng dân; nhưng trong kỷ nguyên số, sức mạnh ấy còn được đo bằng khả năng kiến tạo và bảo vệ niềm tin trong môi trường thông tin toàn cầu hóa. Thế trận lòng dân vì thế không chỉ là nền tảng chính trị - xã hội, mà là tuyến phòng thủ chiến lược, là hệ miễn dịch tư tưởng bảo đảm cho Đảng giữ vững vai trò lãnh đạo. Khi lòng dân đã thuận, niềm tin đã vững, thì mọi âm mưu xuyên tạc, chống phá dù tinh vi đến đâu cũng sẽ bị vô hiệu hóa. Đó không chỉ là yêu cầu thực tiễn, mà còn là quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của niềm tin, trí tuệ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*. T.1. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. T.2. Hà Nội.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

4. Bộ Chính trị (2018). *Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*.

5. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. .Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. T.10,12, tr.453,212.

6. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, T.12. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

7. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết định số 90/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025*.